

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GIỒNG TRÔM  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 163/2021/QĐST-HNGĐ

*Giồng Trôm, ngày 03 tháng 12 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 264/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1993;

Nơi cư trú: Số 311, ấp X, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Anh Nguyễn T1, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Số 180, ấp B, xã M, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn T1 có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Minh T2, sinh ngày 22/9/2017. Giao cháu Nguyễn Ngọc Minh T2 cho chị Nguyễn Thị T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ghi nhận chị Nguyễn Thị T không yêu cầu anh Nguyễn T1 cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn T1 đều khai không có.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn T1 đều khai không có.

- Về án phí: Án phí ly hôn được giảm 50% là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0002010 ngày 21/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm hoàn lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai nêu trên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Mỹ Thạnh, H. Giồng Trôm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Ngoan**